

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC - TUẦN 23

Bài 31: ĐỘNG VẬT

(Tiết 3)

I/ HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ TÌM HIỂU BÀI Ở NHÀ

Đọc thông tin trong phần 1 SGK bài 31 KHTN 6 hoặc trên trang <https://drive.google.com/>

Thực hiện các nhiệm vụ sau:

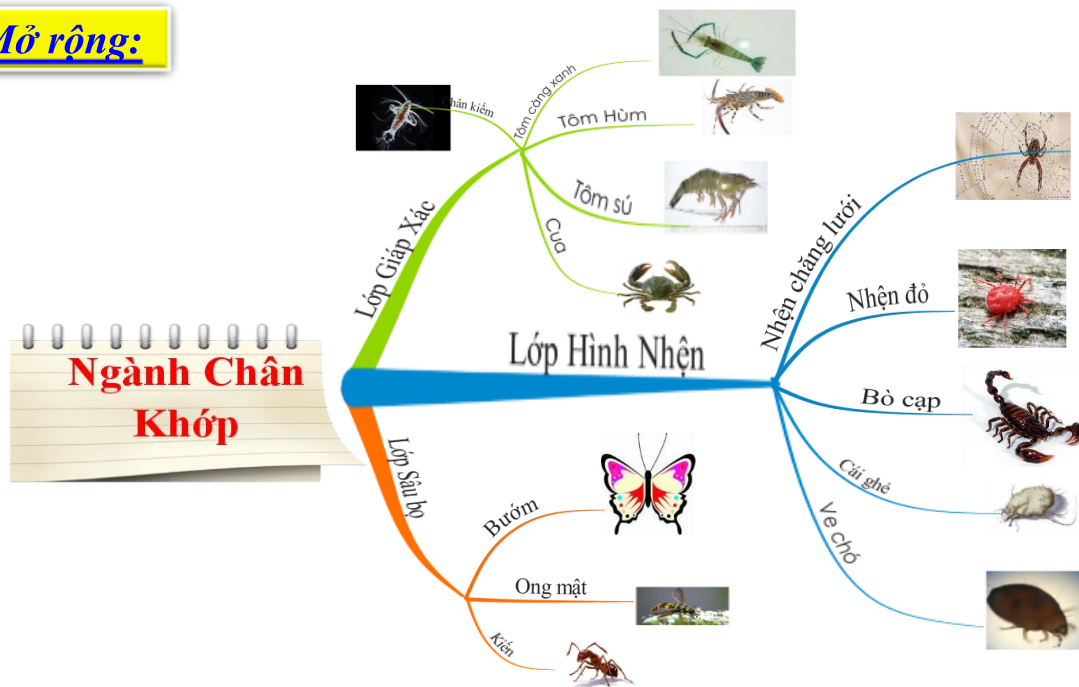
Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về ngành Thân mềm

- Phân biệt động vật có xương sống và động vật không xương sống. Em hãy cho biết ngành Thân mềm và Chân khớp thuộc nhóm động vật có xương sống hay không có xương sống?
- Đọc thông tin về ngành Thân mềm trong SGK và trả lời các câu hỏi sau:
 - + Nêu đặc điểm cấu tạo cơ thể của ngành Thân mềm?
 - + Nhận xét về môi trường sống của nó.
 - + Đại diện là gì?
 - + Môi trường sống chủ yếu là ở đâu? (*trên cạn, dưới nước,...*)
- Luyện tập: Em hãy kể tên một số động vật thuộc ngành Thân mềm khác mà em biết?

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về ngành Chân khớp

- Đọc thông tin về ngành Chân khớp trong SGK và trả lời các câu hỏi sau:
 - + Nêu đặc điểm cấu tạo cơ thể của ngành Chân khớp?
 - + Cơ quan di chuyển là gì?
 - + Nhận xét về môi trường sống của nó.
 - + Đại diện là gì?
 - + Môi trường sống chủ yếu là ở đâu? (*trên cạn, dưới nước,...*)
- Lưu ý: ngành Chân khớp gồm 3 lớp:

Mở rộng:



- Luyện tập: Em hãy kể tên một số động vật thuộc ngành Chân khớp khác mà em biết?

II/ NỘI DUNG BÀI HỌC (HS ghi các nội dung bài học vào vở)

Bài 31: ĐỘNG VẬT

1. Đa dạng động vật

c. Thân mềm:

- Cơ thể mềm, không phân đốt.
- Có vỏ đá vôi bao bọc, xuất hiện điểm mắt
- Đa dạng về số lượng loài, hình dạng, kích thước, môi trường sống.
- Đại diện: Trai, ốc, mực, hên, sò..

d. Chân khớp:

- Cấu tạo cơ thể chia ba phần: (Đầu, ngực bụng)
- Cơ quan di chuyển: (chân, cánh).
- Cơ thể phân đốt, đối xứng hai bên, bộ xương ngoài bằng kitin để nâng đỡ và bảo vệ cơ thể, các đôi chân khớp động.
- Đa dạng về số lượng loài, môi trường sống.
- Đại diện: Nhện, gián, bọ xít, ong, kiến, bướm, tôm, cua ...

Các em học bài, làm bài tập và nghiên cứu tiếp nội dung của bài nhé!